CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐÈO CẢ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 557/2023/TTr-DCG	*TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 12 năm 2023*

TỜ TRÌNH

Đề nghị thẩm định điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án tuyến cao tốc Cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Căn cứ Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ các Nghị định: số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010, số 100/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 28/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý tài chính dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư;

Căn cứ Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1454/QĐ-TTg ngày 01 tháng 09 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 888/QĐ-TTg ngày 24 tháng 7 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương của

Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; giao, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Văn bản số 961/TTg-CN ngày 14 tháng 10 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ hoàn thiện thủ tục triển khai dự án thành phần 2 (đoạn Hữu Nghị - Chi Lăng) thuộc dự án tuyến cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn;

Căn cứ Quyết định số 3317/QĐ-BTNMT ngày 10 tháng 11 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn: số 52/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 về Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Lạng Sơn; số 20/NQ-HĐND ngày 27 tháng 9 năm 2022 và số 14/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 về điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn năm 2021 - 2025 tỉnh Lạng Sơn; số 41/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2022 về chủ trương đầu tư dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT;

Căn cứ Quyết định số 868/QĐ-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng cho Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT;

Căn cứ Thỏa thuận ngày 10 tháng 02 năm 2023 về việc lập Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT được ký giữa Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn và Công ty Cổ phần Tập đoàn Đèo Cả;

Căn cứ Báo cáo số 79/BC-HĐTĐCCS ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng thẩm định cấp cơ sở về kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT;

Căn cứ Quyết định số 2014/QĐ-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT;

Căn cứ Nghị quyết số 106/2023/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số chính sách đặc thù về đầu tư xây dựng công trình đường bộ;

Căn cứ văn bản số 1303/TTg-KTTH ngày 6/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về yêu cầu hoàn thiện thủ tục đầu tư dự án sử dụng nguồn tăng thu NSTW năm 2022;

Căn cứ văn bản số 6216/VP-KT ngày 12/12/2023 của Văn phòng UBND tỉnh Lạng Sơn về việc hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT.

Trên cơ sở điều chỉnh lại tổng số vốn ngân sách nhà nước trong dự án phù hợp với Nghị quyết số 106/2023/QH15 ngày 28/11/2023 của Quốc hội và văn bản số 1303/TTg-KTTH ngày 6/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ, Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn thẩm định và trình cấp có

thẩm quyền phê duyệt hồ sơ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng, theo hình thức BOT với các nội dung sau:

I. Sự cần thiết điều chỉnh hồ sơ Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi

Thực hiện Nghị quyết số 106/2023/QH15 được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 6 và nội dung văn bản số 1303/TTg-KTTH ngày 6/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc yêu cầu hoàn thiện thủ tục đầu tư dự án sử dụng nguồn tăng thu NSTW năm 2022, Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT có trong danh mục các dự án *(phụ lục VI kèm theo Nghị quyết)* được cân đối bổ sung 1.000 tỷ đồng vốn ngân sách trung ương từ nguồn vốn tăng thu NSTW năm 2022, theo đó dự án cần phải thực hiện việc điều chỉnh chủ trương đầu tư[1], quyết định đầu tư tương ứng với số vốn ngân sách trung ương bố trí tăng thêm cho dự án từ nguồn dự phòng chung của Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 tương ứng với nguồn tăng thu ngân sách trung ương năm 2022.

II. Các thông tin Dự án cần phải điều chỉnh tại Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 30/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn

1. Thời gian thực hiện dự án:

- Giai đoạn phân kỳ: Thời gian thực hiện từ năm 2022 - 2025; hoàn thành trong năm 2025 và đưa vào khai thác năm 2026.

- Giai đoạn hoàn chỉnh: Thực hiện đầu tư phù hợp với nhu cầu giao thông, dự kiến sau năm 2025. Trong điều kiện cho phép về thu xếp vốn, sẽ đẩy nhanh việc thực hiện đầu tư giai đoạn hoàn chỉnh để nâng cao chất lượng dịch vụ cho tuyến cao tốc.

2. Sơ bộ tổng mức đầu tư (giai đoạn phân kỳ)**: 10.620 tỷ đồng**

3. Sơ bộ phương án tài chính của dự án (giai đoạn phân kỳ):

a) Cơ cấu nguồn vốn:

- Vốn do nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án PPP chịu trách nhiệm thu xếp: Khoảng 5.620,0 tỷ đồng *(chiếm 52,92% tổng mức đầu tư)*, trong đó:

+ Vốn chủ sở hữu: Khoảng 1.124 tỷ đồng *(chiếm 20% tổng vốn nhà đầu tư huy động)*.

+ Vốn vay và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác: Khoảng 4.496 tỷ đồng *(chiếm 80% tổng vốn nhà đầu tư huy động)*.

- Vốn nhà nước trong dự án PPP: Khoảng 5.000 tỷ đồng *(chiếm 47,08% tổng mức đầu tư)*, trong đó: vốn ngân sách trung ương 2.500 tỷ đồng; vốn ngân sách tỉnh 2.500 tỷ đồng.

b) Vốn nhà nước trong dự án:

Giá trị phần vốn nhà nước khoảng 5.000 tỷ đồng bố trí cho bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư khoảng 1.502 tỷ đồng; hỗ trợ xây dựng công trình tạm và xây dựng công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng khoảng 3.498 tỷ đồng.

III. Các nội dung đề xuất điều chỉnh Chủ trương đầu tư

1. Thời gian thực hiện Dự án

---

[1] Theo khoản 1 điều 18 Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

Thời gian thực hiện dự án giữ nguyên 31 tháng kể từ ngày khởi công. Điều chỉnh thời gian thực hiện các công việc chuẩn bị dự án do cần thời gian để thực hiện thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư và điều chỉnh dự án. Thời điểm thực hiện dự án được điều chỉnh như sau:

- Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: tháng 12/2023;
- Điều chỉnh dự án: tháng 01/2024;
- Thực hiện lựa chọn Nhà đầu tư: từ tháng 02/2024 đến tháng 05/2024 *(4 tháng)*;
- Thực hiện dự án: từ tháng 6/2024 đến tháng 12/2026 *(31 tháng)*.

2. Tổng mức đầu tư của dự án

Giá trị tổng mức đầu tư không bao gồm lãi vay trong thời gian xây dựng là **10.704 tỷ đồng** được giữ nguyên và không thay đổi theo Quyết định số 2014/QĐ-UBND ngày 4/12/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn. Chỉ thực hiện việc cập nhật lại giá trị phần vốn ngân sách nhà nước trong dự án từ 5.000 tỷ đồng *(Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 30/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn)* thành 5.500 tỷ đồng *(theo Nghị quyết số 106/2023/QH15 ngày 28/11/2023 của Quốc hội và văn bản số 1303/TTg-KTTH ngày 6/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ)*. Việc thay đổi phần vốn ngân sách nhà nước trong dự án dẫn đến phần lãi vay trong thời gian xây dựng thay đổi, do đó giá trị tổng mức đầu tư *(bao gồm phần lãi vay trong thời gian xây dựng)* điều chỉnh là **11.029 tỷ đồng**.

3. Cơ cấu nguồn vốn

- Theo Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 30/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn, phần vốn ngân sách nhà nước tham gia dự án (giai đoạn phân kỳ) là 5.000 tỷ đồng, trong đó: vốn ngân sách trung ương là 2.500 tỷ đồng; vốn ngân sách địa phương là 2.500 tỷ đồng.

- Theo Nghị quyết số 106/2023/QH15 ngày 28/11/2023 của Quốc hội và văn bản số 1303/TTg-KTTH ngày 6/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ, Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT được cân đối bổ sung 1.000 tỷ đồng vốn ngân sách trung ương từ nguồn vốn tăng thu NSTW năm 2022. Trên cơ sở tính toán về phương án tài chính và sự phù hợp với tính khả thi để có thể thu xếp vốn nhưng đảm bảo phù hợp theo quy định của Luật PPP, đề xuất điều chỉnh tăng tỷ lệ vốn ngân sách nhà nước tham gia dự án không vượt quá 50% tổng mức đầu tư của dự án. Dự kiến vốn ngân sách nhà nước tham gia khoảng 5.500 tỷ đồng *(tương đương 49,87% tổng mức đầu tư)*, tăng khoảng 1.000 tỷ đồng từ nguồn ngân sách trung ương, giảm khoảng 500 tỷ đồng từ nguồn ngân sách địa phương; Vốn do nhà đầu tư có trách nhiệm huy động *(gồm: vốn chủ sở hữu, vốn vay và các nguồn huy động khác)* 5.529 tỷ đồng *(tương đương 50,13% tổng mức đầu tư)*.

4. Kết quả phương án tài chính dự án

+ Giá trị hiện tại ròng (NPV) : 35,94 tỷ đồng > 0 tỷ đồng
+ Tỷ suất hoàn vốn nội bộ (IRR) : 12,33 % /năm
+ Tỷ suất lợi nhuận/Chi phí (B/C) : 1,010 > 1,000
+ Chi phí sử dụng vốn bình quân (WACC) : 12,23%
+ Thời gian thu phí, hoàn vốn khoảng : 25 năm 08 tháng.

5. Các nội dung khác

Nhằm tăng cường tính khả thi về huy động vốn cho dự án, thuận lợi trong công tác thi công, Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả kính đề nghị UBND tỉnh Lạng Sơn xem xét nghiên cứu thêm một số cơ chế đã báo cáo UBND tỉnh Lạng Sơn tại văn bản số 1536/2023/DCG ngày 08/12/2023 để kiến nghị các cấp có thẩm quyền cho phép bổ sung cơ chế cho dự án cụ thể như sau:

a. Về tỷ lệ vốn nhà nước tham gia dự án:

Theo quyết định phê duyệt dự án, vốn nhà nước trong dự án PPP khoảng 5.000 tỷ đồng *(chiếm 44,73% tổng mức đầu tư)* trong đó: Vốn ngân sách trung ương 2.500 tỷ đồng; Vốn ngân sách tỉnh 2.500 tỷ đồng.

Căn cứ văn bản số 1303/TTg-KTTH ngày 06/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ, Dự án được dự kiến bố trí bổ sung 1.000 tỷ đồng từ nguồn tăng thu ngân sách Trung ương năm 2022 *(Phụ lục kèm theo văn bản 1303/TTg-KTTH)*. Mặt khác tại Nghị quyết số 106/2023/QH15 của Quốc Hội về thí điểm một số chính sách đặc thù về đầu tư xây dựng công trình đường bộ, Dự án thuộc diện được điều chỉnh chủ trương đầu tư sau khi được giao bổ sung vốn *(Phụ lục VI kèm theo Nghị quyết 106/2023/QH15)*.

Như vậy, nguồn vốn ngân sách Dự án hiện nay dự kiến được bố trí khoảng 6.000 tỷ đồng *(tương đương 55% tổng mức đầu tư)*, trong đó: Ngân sách Trung ương tham gia Dự án là 3.500 tỷ đồng, nguồn vốn ngân sách địa phương tham gia là 2.500 tỷ đồng. Đối với phương án tài chính này có thời gian hoàn vốn khoảng 23 năm 01 tháng, đang âm dòng tiền khoảng 10 năm với giá trị khoảng 1.700 tỷ đồng thì khả năng thu xếp vốn là rất khó khăn.

Ngoài ra, đến nay chỉ có 01 nhà đầu tư là Tập đoàn Đèo Cả gửi hồ sơ quan tâm đến dự án và các tổ chức tín dụng có ý kiến về việc nâng cao hiệu quả tài chính *(tương tự như dự án cao tốc Đồng Đăng – Trà Lĩnh, Đường ven biển Thái Bình)* để thuận lợi trong việc huy động được nguồn lực khác (ngoài vốn chủ sở hữu và ngân sách nhà nước) cho dự án.

Chính vì vậy, kính đề nghị UBND tỉnh Lạng Sơn sớm kiến nghị cấp có thẩm quyền nâng tỷ lệ ngân sách nhà nước tham gia của dự án lên khoảng 7.550 tỷ đồng *(tương đương 70% tổng mức đầu tư)* khi đó, dòng tiền còn âm khoảng 03 năm với giá trị khoảng 89 tỷ đồng. Để đảm bảo việc huy động nguồn lực khác, thực hiện thành công dự án, trường hợp Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả được lựa chọn là nhà đầu tư dự án sẽ cam kết bố trí đủ nguồn vốn chủ sở hữu theo yêu cầu và xử lý dòng tiền âm 89 tỷ đồng này.

b. Về khai thác mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường

Kiến nghị cấp có thẩm quyền cho phép Dự án được áp dụng cơ chế tương tự như các dự án thuộc Phụ lục IV Nghị quyết số 106/2023/QH15 của Quốc Hội về thí điểm một số chính sách đặc thù về đầu tư xây dựng công trình đường bộ, cụ thể: Nhà thầu thi công không phải thực hiện thủ tục cấp Giấy phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường nằm trong Hồ sơ khảo sát vật liệu xây dựng phục vụ dự án. Việc khai thác mỏ khoáng sản được thực hiện đến khi hoàn thành dự án. Trường hợp không phải lập dự án đầu tư khai thác khoáng sản thì không phải thực hiện thủ tục lập báo cáo đánh giá tác động môi trường.

IV. Danh mục hồ sơ kèm theo

1. Văn bản đề nghị thẩm định điều chỉnh chủ trương đầu tư;

2. Dự thảo tờ trình đề nghị quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư;

3. Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi điều chỉnh;

4. Tài liệu pháp lý khác có liên quan của dự án.

Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả kính đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn xem xét, thẩm định và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh Chủ trương đầu tư Dự án làm cơ sở để thực hiện các bước tiếp theo.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- HĐTĐ cấp cơ sở (b/c);
- Các Sở: KHĐT, GTVT tỉnh Lạng Sơn;
- VP. HĐQT (b/c);
- Ban điều hành;
- Công ty CP TVXD A2Z;
- Lưu: VT, Ban ĐT&PTDA.

TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐÈO CẢ
DEOCA GROUP
MSDN: 0313365915

Nguyễn Quang Vĩnh